

Họ và tên: Lóp: 2A

PHIẾU LUYỆN TOÁN TUẦN 27

Thứ.....ngày.....tháng.....năm 20..

I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Điền dấu $> < =$ thích hợp vào chỗ chấm khi so sánh $325 \dots 327$

A. $>$ B. $=$ C. $<$

Câu 2. Số 345 được viết thành tổng nào dưới đây?

A. $300 + 40 + 5$ B. $300 + 40$ C. $300 + 45$ D. $300 + 45 + 5$

Câu 3. Số 429 gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?

- A. 4 trăm 2 chục 9 đơn vị
- B. 2 trăm 9 chục 4 đơn vị
- C. 9 trăm 2 chục 4 đơn vị
- D. 4 trăm 9 chục 2 đơn vị

Câu 4. Cho dãy số sau: 125; 130; 135; 140;.....

Số thứ năm của dãy số trên là số nào?

A. 145 B. 245 C. 130 D. 150

Câu 5. Số nào đã được phân tích thành tổng $20 + 600 + 4$:

A. 642 B. 624 C. 264 D. 246

Câu 6. Điền dấu $> < =$ thích hợp vào chỗ chấm khi so sánh $499 \dots 500$

A. $>$ B. $=$ C. $<$

II. TỰ LUẬN

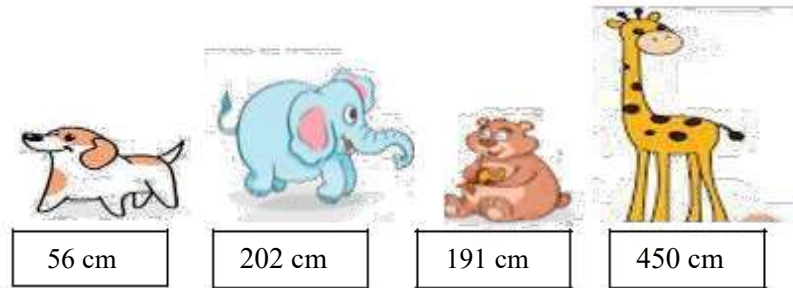
Bài 1. Điền dấu $>, <, =$

108	180	170	130	1000	100
106	106	140	200	300	130
110	100	600	900	101	140


Bài 2. Trong những con vật ở sở thú, con voi cao 202 cm. Con chó cao 56 cm. Con Hươu cao cổ cao 450 cm. Con gấu cao 191 cm.


Em hãy cho biết :


- Con vật cao nhất là
- Con vật thấp nhất là
- Chiều cao các con vật từ thấp đến cao là :
- Chiều cao các con vật từ cao đến thấp là :




Bài 3. Số?

 $486 = 400 + \dots + \dots$


 $501 = \dots + \dots + 1$

 $390 = \dots + 90 + \dots$

 $200 = \dots + \dots$

Bài 4. Minh xếp thẻ số nào vào chỗ chấm để nhận được so sánh đúng ? Có bao nhiêu cách xếp khác nhau?

$5 \quad \dots \quad 3 > 5 \quad 6 \quad 4$



- Minh cần xếp vào chỗ chấm thẻ số
- Có cách xếp.

